

CB-P/CB-PC(メッキなし)

《パイプ》

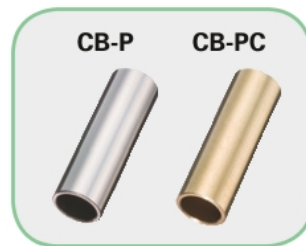
●黄銅スペーサー(中空 丸型)パイプ ●Brass spacer (Hollow tube Round) Pipe ●黄銅隔離柱(管型 圓柱型)

スペーサー
の選定

- 1 黄銅
スペーサー
- 2 ジュラコン
スペーサー
- 3 ステンレス
スペーサー
- 4 スチール
スペーサー
- 5 PPS
スペーサー
- 6 PBT
スペーサー
- 7 エコ
スペーサー
- 8 アルミ
スペーサー
- 9 ベーク
スペーサー
- 10 ナイロン・レ
ン
スペーサー
- 11 ビーク
スペーサー
- 12 ABS
スペーサー
- 13 LED取付
スペーサー
- 14 D-Sub取付
スペーサー
- 15 PTFE
スペーサー
- 16 セラミック・ガ
ラス
スペーサー
- 17 チタン
スペーサー
- 18 ポリカーボネ
ート
スペーサー
- 19 ガラエボ
スペーサー
- 20 樹脂
ワッシャー
- 21 ゴム
ワッシャー
- 22 金属
ワッシャー
- 23 樹脂
ワッシャー
- 24 樹脂ネジ/
ボルト/ナット
- 25 金属ネジ/
ボルト/
ナット/ワッシャー
- 26 ピンヘッダー
丸ピン
- 26 ピンヘッダー
角ピン
- 27 基板用端子
- 28 インサート
ナット
- 29 ローレット
ツマミ・ナット
- 30 精密シャフト
- 31 全ネジ
- 32 光ファイバー
保護チューブ
- 33 ばねポスト

仕様

- ・材質/黄銅 (C2700T-H) カドミウム含有量10ppm未満
- ・処理/CB-P ニッケルメッキ (Ni)
- CB-PC 脱脂
- ・RoHS対応製品



CB-2000P (M=2用)		L	品番	L	品番	L	品番
	1	CB-2001P	7.5	CB-2007.5P	18	CB-2018P	
	1.5	CB-2001.5P	8	CB-2008P	19	CB-2019P	
	2	CB-2002P	8.5	CB-2008.5P	20	CB-2020P	
	2.5	CB-2002.5P	9	CB-2009P	21	CB-2021P	
	3	CB-2003P	9.5	CB-2009.5P	22	CB-2022P	
	3.5	CB-2003.5P	10	CB-2010P	23	CB-2023P	
	4	CB-2004P	11	CB-2011P	24	CB-2024P	
4.5	CB-2004.5P	12	CB-2012P	25	CB-2025P		
5	CB-2005P	13	CB-2013P	26	CB-2026P		
5.5	CB-2005.5P	14	CB-2014P	27	CB-2027P		
6	CB-2006P	15	CB-2015P	28	CB-2028P		
6.5	CB-2006.5P	16	CB-2016P	29	CB-2029P		
7	CB-2007P	17	CB-2017P	30	CB-2030P		

ご注文個数 50個~

CB-2000PC (M=2用)		L	品番	L	品番	L	品番
	1	CB-2001PC	7.5	CB-2007.5PC	18	CB-2018PC	
	1.5	CB-2001.5PC	8	CB-2008PC	19	CB-2019PC	
	2	CB-2002PC	8.5	CB-2008.5PC	20	CB-2020PC	
	2.5	CB-2002.5PC	9	CB-2009PC	21	CB-2021PC	
	3	CB-2003PC	9.5	CB-2009.5PC	22	CB-2022PC	
	3.5	CB-2003.5PC	10	CB-2010PC	23	CB-2023PC	
	4	CB-2004PC	11	CB-2011PC	24	CB-2024PC	
4.5	CB-2004.5PC	12	CB-2012PC	25	CB-2025PC		
5	CB-2005PC	13	CB-2013PC	26	CB-2026PC		
5.5	CB-2005.5PC	14	CB-2014PC	27	CB-2027PC		
6	CB-2006PC	15	CB-2015PC	28	CB-2028PC		
6.5	CB-2006.5PC	16	CB-2016PC	29	CB-2029PC		
7	CB-2007PC	17	CB-2017PC	30	CB-2030PC		

ご注文個数 50個~

CB-2600P (M=2.6用)		L	品番	L	品番	L	品番
	1	CB-2601P	7.5	CB-2607.5P	18	CB-2618P	
	1.5	CB-2601.5P	8	CB-2608P	19	CB-2619P	
	2	CB-2602P	8.5	CB-2608.5P	20	CB-2620P	
	2.5	CB-2602.5P	9	CB-2609P	21	CB-2621P	
	3	CB-2603P	9.5	CB-2609.5P	22	CB-2622P	
	3.5	CB-2603.5P	10	CB-2610P	23	CB-2623P	
	4	CB-2604P	11	CB-2611P	24	CB-2624P	
4.5	CB-2604.5P	12	CB-2612P	25	CB-2625P		
5	CB-2605P	13	CB-2613P	26	CB-2626P		
5.5	CB-2605.5P	14	CB-2614P	27	CB-2627P		
6	CB-2606P	15	CB-2615P	28	CB-2628P		
6.5	CB-2606.5P	16	CB-2616P	29	CB-2629P		
7	CB-2607P	17	CB-2617P	30	CB-2630P		

ご注文個数 50個~

CB-2600PC (M=2.6用)		L	品番	L	品番	L	品番
	1	CB-2601PC	7.5	CB-2607.5PC	18	CB-2618PC	
	1.5	CB-2601.5PC	8	CB-2608PC	19	CB-2619PC	
	2	CB-2602PC	8.5	CB-2608.5PC	20	CB-2620PC	
	2.5	CB-2602.5PC	9	CB-2609PC	21	CB-2621PC	
	3	CB-2603PC	9.5	CB-2609.5PC	22	CB-2622PC	
	3.5	CB-2603.5PC	10	CB-2610PC	23	CB-2623PC	
	4	CB-2604PC	11	CB-2611PC	24	CB-2624PC	
4.5	CB-2604.5PC	12	CB-2612PC	25	CB-2625PC		
5	CB-2605PC	13	CB-2613PC	26	CB-2626PC		
5.5	CB-2605.5PC	14	CB-2614PC	27	CB-2627PC		
6	CB-2606PC	15	CB-2615PC	28	CB-2628PC		
6.5	CB-2606.5PC	16	CB-2616PC	29	CB-2629PC		
7	CB-2607PC	17	CB-2617PC	30	CB-2630PC		

ご注文個数 50個~